

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HSST
Ngày: 08/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đông

Bà Nguyễn Thị Cúc

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Vũ Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội tham gia phiên toà:

- Bà Nguyễn Thu Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 103/2025/HSST-TL ngày 02/6/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Việt H. Năm sinh: 2003. Giới tính: Nam. HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa: lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Trần Văn H, sinh năm: 1979. Họ tên mẹ: Trần Thị H, sinh năm: 1984. Theo danh chỉ bản số: 0102 lập ngày: 24/02/2025, tại Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị bắt tạm giam từ ngày **24/02/2025**, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T. Năm sinh: 1987. Giới tính: Nam. HKTT và chỗ ở: Cụm 4 thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Văn hóa: lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1962. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1965. Họ tên vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1989. Con: Có 02 con, lớn SN: 2009, nhỏ SN: 2014. Theo danh chỉ bản số:

0691, lập ngày: 23/4/2025, tại Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày: **23/4/2025**, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại vắng mặt: anh Đặng Văn V, sinh năm: 1990, thường trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/5/2024, Công an phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội tiếp nhận đơn trình báo của anh Đặng Văn V (SN: 1990, thường trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện Q, Thanh Hóa) tố giác Nguyễn Văn T (SN: 1987, thường trú tại: Cụm 4 Đ, huyện Đ, Hà Nội), Trần Việt H, (SN: 2003, nơi thường trú: thôn L, xã T, huyện V, Thái Bình) có hành vi đánh gây thương tích cho V sau đó chiếm đoạt số tiền 1.000.000 (*Một triệu đồng*) ngày 04/04/2023 tại nhà nghỉ Hồng Ngọc số 10 ngõ 33 Cổ Linh, phường Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ: Năm 2012, Đặng Văn V (có nhân thân như trên) vào Gia Lai làm việc, sinh sống và có học cách làm “bùa yêu” của một người Khơ Me (hiện tại không rõ nhân thân). Sau đó V có lập một tài khoản Facebook với nick là “Bước đời” rồi tham gia hội nhóm “Bùa yêu”. Trên nhóm, V có đăng thông tin ai có nhu cầu làm bùa yêu sẽ nhắn tin riêng để giúp đỡ. Đầu tháng 4/2024, tài khoản Facebook “Tina Nguyễn” (hiện chưa xác định được nhân thân) nhắn tin qua ứng dụng messenger với V và nói có nhu cầu làm bùa yêu. V đồng ý và nói phương pháp làm bùa yêu sẽ lấy dịch tại vùng kín và sẽ quan hệ tình dục với người có nick “Tina Nguyễn” đồng thời hẹn tối ngày 04/04/2024 sẽ gặp nhau tại nhà nghỉ Hồng Ngọc số 10 ngõ 33 Cổ Linh, phường Thạch Bàn để làm bùa yêu và quan hệ tình dục. Nguyễn Văn T là người có quen biết trên mạng với nick “Tina Nguyễn” nhưng không biết nhân thân của Tina Nguyễn. “Tina Nguyễn” nhắn cho T biết nội dung đã trao đổi làm bùa yêu với V. Cho rằng V lừa đảo nên T bảo “Tina Nguyễn” nhắn lại với V là đồng ý gặp nhưng để T đến gặp.

Khoảng 18h30’ ngày 04/04/2024, T bắt xe từ nhà đi đến nhà nghỉ Hồng Ngọc, tại đây T gặp lễ tân là Trần Việt H, T và H không quen biết nhau từ trước. T có kể lại sự việc trên cho H biết đồng thời thuê phòng 103 nhà nghỉ Hồng Ngọc để nhắn V đến. T nói với H khi nào V đến thì hướng dẫn V lên phòng 103 và nói có một chị

đang chờ trong phòng. Sau đó T đi ra ngoài quan sát, một lúc sau thì V đến. Tại quầy lễ tân, H hướng dẫn V lên phòng 103, T cũng đi theo ở đằng sau. Khi lên phòng 103 nhà nghỉ Hồng Ngọc không thấy ai, V định quay xuống thì bị T đi ở phía sau yêu cầu V vào phòng nói chuyện về cách V làm bùa yêu. T yêu cầu V phải bỏ việc lừa đảo phụ nữ dưới hình thức làm bùa yêu. Khoảng 10 phút sau thì H đi lên phòng, nghe V kể chuyện làm bùa yêu rồi thỏa thuận với ai cần làm để được quan hệ tình dục, H bức xúc nên đã dùng tay chân đánh đá vào sườn và lưng V, T cũng dùng chân đá hai cái vào bụng của V. Sau khi T, H đánh và yêu cầu V không được làm bùa yêu lừa ai khác, tất cả đi xuống tầng một gần quầy lễ tân. Tại đây T cho rằng vì V mà bản thân mất công thuê xe đến gặp để xử lý nên T yêu cầu V phải chuyển khoản. Sau khi nghe T đọc số tài khoản thì V nhập nhầm số nên T đã cầm máy điện thoại của V tự nhập số tài khoản của bản thân số 133666988- Ngân hàng quân đội MB bank rồi đưa lại cho V. Trong lúc V thao tác để chuyển tiền thì H đứng bên cạnh nói với V “*mày chuyển cho anh ý 1 triệu đồng*”. Nghe H nói, V đã thực hiện chuyển 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) đến tài khoản của T. Nhận được tiền, T lấy trong người ra 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đưa cho H để thanh toán tiền thuê phòng. Sau đó T và V bỏ đi. Về nhà V đã đổi tên nick Facebook là “adidaphat adidaphat”.

Ngày 08/4/2024, T xem qua mạng Facebook biết V đã đổi tên nick của bản thân thành “adidaphat adidaphat”. T nói lại sự việc trên cho bạn gái là Hoàng Thị N (Sinh năm: 1998, nơi thường trú: tổ 12 thị trấn Y, huyện L, Yên Bái) và bảo N nhắn tin với V xem V còn làm bùa yêu để được quan hệ tình dục nữa không. N đã sử dụng nick “Hoàng N” để nhắn tin qua messenger với nick “adidaphat adidaphat” của V. Sau một thời gian nhắn tin V đồng ý làm bùa yêu cho N và hướng dẫn để đạt hiệu quả phải quan hệ tình dục với V. Ngày 05/5/2024, V đã nhắn tin gặp N tại phường Thạch Bàn để làm bùa yêu và quan hệ tình dục, N đã nói lại sự việc để T và chị họ của N là Nguyễn Thị Th (SN:1997, thường trú tại tổ 12 thị trấn Y, huyện L, Yên Bái) biết. Khoảng 18h30’, Th chở N đến một quán nước trên địa bàn phường Thạch Bàn để gặp V, Th không gặp mà đứng ở ngoài chờ. T cũng đi xe máy đến nhà nghỉ Hồng Ngọc để gửi xe và nói cho H biết V tiếp tục đi lừa làm bùa yêu để quan hệ tình dục rồi rủ H cùng đi để ngăn chặn V. Sau đó T và H bắt taxi đi đến trước quán nước nơi V và N nói chuyện trao đổi. Sau khi nói chuyện xong, V lấy xe máy chở N đến nhà nghỉ Hương Trang số 4 phố Sài Đồng, phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội, N, T và H đi theo sau. Đến nhà nghỉ Hương Trang, V thuê phòng 204 rồi cùng N vào phòng. N vào trong lấy lý do đi vệ sinh rồi nhắn tin cho T biết số phòng. Sau đó T, H và Th lên phòng nói việc V lợi dụng lòng tin của phụ nữ làm bùa yêu để quan hệ tình dục. T, H và N có dùng tay chân đánh vào mặt và người của V. Th thấy vậy can ngăn nói không đánh nữa và báo Cơ quan Công an đến để giải quyết.

Một lúc sau Công an phường Sài Đồng đến yêu cầu tất cả về trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan Công an V đã trình báo việc bị T, H đánh sau đó lấy số tiền 1.000.000đ vào ngày 04/4/2024 tại nhà nghỉ Hồng Ngọc số 10 ngõ 33 Cổ Linh, phường Thạch Bàn và ngày 05/5/2024 V bị T, H và N dùng chân tay không đánh gây thương tích tại nhà nghỉ Hương Trang số 4 phố Sài Đồng, phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội.

Tại Cơ quan Công an T, H đã khai nhận hành vi đánh V và lấy tiền như nội dung như trên. Số tiền V chuyển vào tài khoản của T, T đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết, H khai không được hưởng lợi gì.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã có công văn yêu cầu Ngân hàng Vietinbank cung cấp lịch sử giao dịch có thể hiện số dư của số tài khoản 1101783522623 từ ngày 01/3/2024 đến ngày 30/4/2024. Ngày 03/7/2024, Ngân hàng Vietinbank chi nhánh Bình Dương có Công văn trả lời số tài khoản trên là của Đặng Văn V. Vào hồi 20h49' ngày 04/4/2024, số tài khoản trên có phát sinh giao dịch chuyển 1000.000đ vào số tài khoản: 133666988 mang tên Nguyễn Văn T mở tại Ngân hàng Quân đội MB.

Kết quả kiểm tra Camera tại hiện trường, Cơ quan điều tra thu thập được diễn biến sự việc Đặng Văn V bị T và H đe dọa, đánh trên phòng 103 của nhà nghỉ.

Về thương tích: Đặng Văn V bị xây xát sưng ở mặt và tay, Cơ quan Công an đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 2846 ngày 03/6/2024 để xác định tỷ lệ thương tích đối với thương tích của anh V nhưng anh V từ chối giám định và không đề nghị bồi thường gì.

Đối với T, H và Hoàng Thị N có hành vi dùng chân tay không đánh Đặng Văn V tại nhà nghỉ Hương Trang số 4 phố Sài Đồng, phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội ngày 05/5/2023, do V không giám định thương tích nên không có căn cứ xử lý T, H, N về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 07/5/2025, Công an thành phố Hà Nội đã có công văn số 197 đề nghị UBND quận Long Biên ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn T, Trần Việt H, Nguyễn Thị N về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”.

Về dân sự: Anh Đặng Văn V yêu cầu H và T hoàn trả anh số tiền 1000.000đ và đề nghị xử lý Trần Việt H, Nguyễn Văn T theo qui định của pháp luật. Hiện các bị can chưa bồi thường cho anh V số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số: 94/CT-VKS ngày: 29/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với các bị cáo: Trần Việt H, Nguyễn Văn T về tội: Cướp tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên có quan điểm tóm tắt như sau: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, xem xét hành vi của các bị cáo H và T bị truy tố tội Cướp tài sản theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quan hệ sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, trong vụ án này các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: tại điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 17 Bộ luật Hình sự, chưa khắc phục toàn bộ số tiền cho bị hại.

Đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt cụ thể đối với các bị cáo như sau:

+ Bị cáo Trần Việt H: Mức án tù: 38 tháng đến: 42 tháng tù, thời hạn tính từ ngày: 24/02/2025.

+ Bị cáo Nguyễn Văn T: 42 tháng đến: 45 tháng tù, thời hạn tính từ ngày: 23/4/2025.

Về tang vật đã thu: Không có

Về Dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo T phải trả lại cho bị hại số tiền: 1.000.000đ (một triệu đồng).

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định, các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn quy định của pháp luật.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên trước đây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên trước đây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và bị hại trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp

pháp. Tòa án cũng đã trả hồ sơ đề nghị làm rõ một số nội dung của vụ án nhưng cơ quan viện kiểm sát đã phúc đáp, không có các dấu hiệu hay hành vi phạm tội khác.

[2] Tại phiên tòa hôm nay xét các lời khai cùng các bản tự khai của các bị cáo Trần Việt H và Nguyễn Văn T đã khai nhận về các hành vi phạm tội của mình. Trong vụ án này có 2 bị cáo, tuy nhiên sự việc bắt đầu từ bị cáo Nguyễn Văn T là người có sự liên lạc và biết bị hại là anh Đặng Văn V, một người tuy không quen biết nhưng thông qua việc liên lạc trên mạng xã hội, biết anh V người có thủ đoạn lợi dụng việc làm bùa ngải để lợi dụng đối với những người phụ nữ có nhu cầu “làm bùa ngải giữ người yêu”, bị cáo cho rằng anh V có hành vi “lừa đảo” nhưng bị cáo Nguyễn Văn T không báo cho cơ quan có thẩm quyền mà tự ý có những hành vi bạo lực ngay tức khắc cùng với bị cáo Trần Việt H tham gia đánh anh V để lấy số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Trong vụ án này mặc dù 2 bị cáo không có sự bàn bạc trước nhưng đều thống nhất ý chí chiếm đoạt số tiền này, bị cáo T là người đánh, bị cáo H cũng tham gia đánh anh V và là người “đề xuất” có ý kiến lấy số tiền là 1.000.000đ của bị hại, vai trò bị cáo T ngang bằng bị cáo H, bị cáo H là người trực tiếp đánh anh V, sau đó T cũng tham gia đánh, T sử dụng số tiền này trả cho H 150.000đ tiền thuê phòng nghỉ, số tiền còn lại tiêu sài hết. Hành vi của bị cáo T và H chỉ bị xem xét truy tố về tội cướp tài sản vào ngày 04/4/2024, còn hành vi ngày 05/5/2024 các bị cáo không có hành vi cướp tài sản mà chỉ bị xem xét xử lý hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác” do bị hại không có yêu cầu đối với việc gây thương tích, hành vi này cơ quan công an đề nghị UBND quận Long Biên xử phạt hành chính đối với H, T và chị N đối với hành vi này

Xét trong vụ án này do sự thiếu hiểu biết pháp luật, các bị cáo tuy thấy bị hại là anh V có nhưng sai phạm nhất định nhưng chưa rõ ràng nên đã nôn nóng phạm tội. Hành vi này của các bị cáo H và T đã cấu thành tội cướp tài sản, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được nhà nước bảo vệ. Bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội cướp tài sản là đúng, có căn cứ. Tuy nhiên cũng xem xét các bị cáo phạm tội đã thành khẩn khai báo nên được giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Số tiền 1.000.000đ các bị cáo chiếm đoạt chưa khắc phục trả lại theo yêu cầu bị hại, buộc bị cáo T khắc phục trả bị hại.

Về Dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo T phải trả lại cho bị hại số tiền: 1.000.000đ (một triệu đồng).

Các bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật. Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 1 Điều 168, Điều 48, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đối với các bị cáo: Trần Việt H và Nguyễn Văn T.

1/ Tuyên bố các bị cáo: Trần Việt H và Nguyễn Văn T phạm tội “Cướp tài sản”.

2/ Xử phạt:

+ Bị cáo Trần Việt H: 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2025.

+ Bị cáo Nguyễn Văn T: 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 23/4/2025

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí Tòa án

+ Xử lý trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo T trả lại cho bị hại số tiền 01(Một) triệu đồng bị cáo phải chịu: 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

3/ Quyền kháng cáo, án phí: Các bị cáo Trần Việt H, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo hạn 15 ngày từ ngày nhận bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Viện kiểm sát khu vực 5 Hà Nội;
- Phòng thi hành án khu vực 5;
- Công an Hà nội, PV 06; Lưu HS
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đăng Vĩnh

